TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:46/2018/QĐST-HNGĐ	*Sông Công, ngày 25 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 63/2018/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị G – sinh 1981
Nơi ĐKHKTT: Xóm Đ, xã , TP Sông Công, Thái Nguyên.
Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh 1972
Nơi ĐKHKTT:Xóm Đ, xã B, TP Sông Công, Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị G – sinh 1981
Nơi ĐKHKTT: Xóm Đ, xã B, TP Sông Công, Thái Nguyên.
Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh 1972
Nơi ĐKHKTT:Xóm Đ, xã B, TP Sông Công, Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm vợ chồng: Chị Trương Thị G và anh Nguyễn Văn S nhất trí thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Trương Thị G và anh Nguyễn Văn S thỏa thuận thống

nhất giao con chung Nguyễn Văn N- sinh 22/7/2009 cho anh S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh S không yêu cầu chị Gấm cấp dưỡng nuôi con chung, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Gấm cho đến khi anh Sáu có yêu cầu. Chị Trương Thị G được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

-Về tài sản, công nợ: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Thị G tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0010918 ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công, Thái Nguyên. Hoàn trả chị Trương Thị G số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Bình